

KẾ HOẠCH

Sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trên địa bàn xã Kỳ Văn, tỉnh Hà Tĩnh

Thực hiện Quyết định số 2068/QĐ-UBND ngày 15/08/2026 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh một số nội dung Phương án tổng thể sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh ban hành kèm theo Quyết định số 1962/QĐ-UBND ngày 03/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh; Công văn số 2772/SGDĐT-TCCB ngày 06/8/2026 của Sở Giáo dục và đào tạo về việc triển khai Phương án sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Ủy ban nhân dân xã Kỳ Văn ban hành Kế hoạch sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức, sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học và trung học cơ sở công lập trên địa bàn xã theo hướng tinh gọn, hợp lý, phù hợp với điều kiện thực tiễn; bảo đảm thực hiện đúng Phương án tổng thể của UBND tỉnh; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, sử dụng hiệu quả đội ngũ và cơ sở vật chất, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Phấn đấu hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục trước ngày 25/8/2026.

2. Yêu cầu

a) Sắp xếp hệ thống cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông bảo đảm đúng quy định của pháp luật, phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, khả năng đầu tư của Nhà nước và huy động nguồn lực của toàn xã hội, đồng thời tạo được sự đồng thuận cao trong quá trình sáp nhập, sắp xếp.

b) Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp, đồng thời có lộ trình phù hợp; không làm gián đoạn hoạt động dạy học, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; không làm ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục.

c) Sau khi sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông hoạt động hiệu quả hơn; đảm bảo huy động, phát huy tối đa năng lực của đội ngũ viên chức và cơ sở vật chất, thiết bị hiện có.

d) Việc bố trí, sắp xếp, điều chuyển và giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động sau khi sắp xếp phải

thực hiện đúng quy định, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các đối tượng có liên quan.

II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn xã Kỳ Văn.

III. CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
2. Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 (Sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 123/2025/QH15);
3. Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;
4. Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;
5. Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.
6. Nghị quyết 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới.
7. Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
8. Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
9. Công văn số 777/TTg-TCCV ngày 10/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã; Công văn số 814/TTg-TCCV ngày 20/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã; Thông báo số 408/TB-VPCP của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ tại cuộc họp về tình hình triển khai sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp;
10. Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 11/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường

mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

11. Nghị quyết số 180/NQ-CP ngày 06/7/2026 của Chính phủ nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2026 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương.

12. Kế hoạch số 1186/KH-BGDĐT ngày 26/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới và thực hiện thí điểm một số mô hình đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập;

13. Công văn số 4054/BGDĐT-GDPT ngày 30/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp;

14. Công văn số 4291/BGDĐT-GDPT ngày 08/7/2026 về việc hoàn thành việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục theo Nghị quyết số 180/NQ-CP của Chính phủ;

15. Quyết định số 2068/QĐ-UBND ngày 15/08/2026 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh một số nội dung Phương án tổng thể sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh ban hành kèm theo Quyết định số 1962/QĐ-UBND ngày 03/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

IV. NGUYÊN TẮC SẮP XẾP

1. Việc rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập phải thực hiện đúng chủ trương của Trung ương, quy định của pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh; bảo đảm đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định.

2. Việc sắp xếp phải được xem xét tổng thể mạng lưới cơ sở giáo dục trên địa bàn; phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp, quy hoạch phát triển, quy mô dân số, điều kiện địa lý, giao thông và định hướng phát triển lâu dài; không xem xét riêng lẻ từng cơ sở giáo dục.

3. Không sắp xếp theo hướng cơ học hoặc chỉ nhằm giảm đầu mối. Phương án sắp xếp phải lấy chất lượng giáo dục, quyền học tập của học sinh, hiệu quả quản trị, sử dụng đội ngũ, cơ sở vật chất và tài sản công làm mục tiêu; bảo đảm sau sắp xếp các cơ sở giáo dục có quy mô phù hợp, hoạt động ổn định, hiệu quả và có điều kiện phát triển bền vững. Ưu tiên duy trì các cơ sở, điểm trường hiện có phù hợp với điều kiện thực tế, bảo đảm không ảnh hưởng đến việc đi lại, học tập của học sinh.

4. Việc sắp xếp phải phù hợp với đặc điểm từng cấp học, loại hình cơ sở

giáo dục và điều kiện của từng địa bàn; ưu tiên xem xét khoảng cách đi học, điều kiện giao thông và khả năng tổ chức dạy học; không làm ảnh hưởng đến công tác huy động trẻ đến trường, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục.

5. Gắn việc sắp xếp với đổi mới quản trị nhà trường, tinh gọn đầu mối quản lý, bố trí, sử dụng hiệu quả đội ngũ, cơ sở vật chất, trang thiết bị và đẩy mạnh chuyển đổi số; hạn chế thấp nhất tác động đến hoạt động dạy học, bảo đảm các cơ sở giáo dục sau sắp xếp ổn định và hoạt động hiệu quả.

6. Không thực hiện sáp nhập trường mầm non với trường phổ thông. Ưu tiên tổ chức lại các cơ sở giáo dục có vị trí địa lý gần nhau, có điều kiện giao thông thuận lợi và khả năng tổ chức hoạt động giáo dục ổn định, hiệu quả.

7. Quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện phương án phải bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, tạo sự đồng thuận của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và Nhân dân; thường xuyên kiểm tra, đánh giá và kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp.

V. TIÊU CHÍ, QUY TRÌNH THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Về Tiêu chí:

Việc rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học trên địa bàn xã được thực hiện trên cơ sở Phương án tổng thể sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đồng thời căn cứ quy mô trường, lớp, số lượng học sinh, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị; vị trí địa lý, khoảng cách, điều kiện giao thông, quy mô và phân bố dân cư; yêu cầu duy trì, nâng cao chất lượng giáo dục và điều kiện thực tế của từng địa bàn.

Việc sắp xếp phải bảo đảm quy mô cơ sở giáo dục phù hợp, sử dụng hiệu quả đội ngũ, cơ sở vật chất, trang thiết bị và tài sản công; không làm ảnh hưởng đến việc học tập, đi lại của học sinh, công tác huy động trẻ đến trường, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục.

2. Về quy trình thực hiện

Ủy ban nhân dân xã căn cứ Phương án tổng thể sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh và điều kiện thực tế của địa phương để tổ chức rà soát, xây dựng phương án chi tiết, lấy ý kiến các đối tượng có liên quan và thực hiện các bước tiếp theo theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đầy đủ chủ trương, mục đích, yêu cầu và phương án sắp xếp; lấy ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và các đối tượng có liên quan theo quy định; tổng hợp, tiếp thu, giải trình

các ý kiến để hoàn thiện phương án trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Sau khi phương án được cấp có thẩm quyền quyết định, tổ chức triển khai thực hiện; bảo đảm hoạt động của các cơ sở giáo dục được duy trì ổn định, không làm gián đoạn việc dạy học, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục học sinh.

VI. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Rà soát, đánh giá hiện trạng mạng lưới cơ sở giáo dục

Rà soát toàn bộ mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học trên địa bàn; thống kê đầy đủ tên trường, địa điểm, số điểm trường, quy mô lớp học, số lượng học sinh và đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

Kiểm tra, đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất, gồm: phòng học, phòng chức năng, phòng hỗ trợ học tập, phòng ở nội trú, nhà công vụ, khu vực bếp ăn, công trình vệ sinh, hệ thống nước sạch, công trình phụ trợ, thiết bị dạy học, hệ thống điện, hạ tầng công nghệ thông tin và các công trình khác có liên quan.

Rà soát tình trạng quản lý, sử dụng đất đai, nhà, công trình, tài sản và trang thiết bị của các cơ sở giáo dục; xác định những tài sản đang sử dụng hiệu quả, tài sản chưa sử dụng, sử dụng chưa hiệu quả, xuống cấp hoặc không còn nhu cầu sử dụng để có phương án xử lý phù hợp.

Đánh giá các yếu tố về vị trí địa lý, khoảng cách giữa các cơ sở, điều kiện giao thông, mật độ và phân bố dân cư, đặc điểm địa bàn, điều kiện kinh tế - xã hội và các yếu tố đặc thù có liên quan đến việc tổ chức hoạt động giáo dục.

2. Xây dựng phương án sắp nhập, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục

Trên cơ sở kết quả rà soát, đánh giá hiện trạng và Phương án tổng thể của UBND tỉnh, xây dựng phương án sắp xếp các cơ sở giáo dục bảo đảm hợp lý, khả thi, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và định hướng phát triển giáo dục trong thời gian tới.

Phương án phải xác định rõ: cơ sở giáo dục thực hiện sắp xếp; hình thức sắp xếp; tên gọi, địa điểm, phạm vi quản lý sau sắp xếp; quy mô trường, lớp, học sinh; phương án bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; phương án quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, đất đai, tài sản, trang thiết bị; thời gian thực hiện và phân công trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

Tổ chức lấy ý kiến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, đại diện cha mẹ học sinh và các đối tượng có liên quan theo quy định; tổng hợp, nghiên cứu, tiếp thu các ý kiến phù hợp để hoàn thiện phương án.

Việc xây dựng và tổ chức thực hiện phương án phải hạn chế tối đa sự xáo trộn đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh; bảo đảm quyền,

lợi ích hợp pháp của các đối tượng có liên quan và duy trì ổn định hoạt động giáo dục.

VII. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong việc sáp nhập, sắp xếp lại cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn

Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về việc thực hiện Nghị quyết của Đảng, của Chính phủ, các văn bản chỉ đạo của Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo; của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đối với việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập nói chung và các cơ sở giáo dục nói riêng.

Tuyên truyền thực trạng về các cơ sở giáo dục nhất là các trường chưa đảm bảo quy mô theo quy định, từ đó quán triệt về sự cần thiết, mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu của việc sáp nhập, sắp xếp lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông để đảm bảo quy mô hợp lý, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và nâng cao chất lượng giáo dục.

Động viên, khuyến khích đội ngũ cán bộ, giáo viên và cha mẹ học sinh ở các cơ sở giáo dục phải sắp xếp tích cực, chủ động tham gia trong quá trình tổ chức sắp xếp.

2. Rà soát, đánh giá khi sắp xếp

Bám sát các chủ trương, quan điểm của Bộ Chính trị, Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các văn bản chỉ đạo của tỉnh, đặc biệt là Công văn số 2772/SGDĐT-TCCB ngày 06/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Phương án sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, tổ chức rà soát, đánh giá kỹ lưỡng thực trạng các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

Việc rà soát, đánh giá phải căn cứ các quy định hiện hành, Phương án tổng thể sắp xếp của UBND tỉnh và điều kiện thực tế của địa phương; xem xét quy mô trường, lớp, số lượng học sinh, đội ngũ, cơ sở vật chất, vị trí địa lý, điều kiện giao thông, quy mô và phân bố dân cư, đồng thời phù hợp với định hướng, quy hoạch phát triển của xã, của tỉnh và dự báo nhu cầu phát triển giáo dục trong những năm tiếp theo.

Đánh giá đầy đủ những thuận lợi, khó khăn, tác động có thể phát sinh trong quá trình sắp xếp; bảo đảm phương án sau sắp xếp phù hợp, khả thi, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, sử dụng hiệu quả đội ngũ, cơ sở vật chất và tài sản công.

Quá trình sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục phải được thực hiện đồng bộ, đúng tiến độ, bảo đảm hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, dạy học và giáo dục học sinh diễn ra bình thường, không bị gián đoạn; hạn chế tối đa những

tác động, xáo trộn không cần thiết đối với học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh.

3. Xác định địa điểm trường phù hợp, huy động các nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất tại các cơ sở giáo dục thực hiện việc sáp nhập

- Việc xác định địa điểm đặt trường các điểm trường khi sáp nhập phải đảm bảo tính khách quan và thuận lợi cho người học; phải đặt lợi ích chung trên lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm; tránh tư tưởng cục bộ trong bố trí địa điểm đặt trường, điểm trường. Việc đặt điểm trường phải gắn với quy hoạch của xã. Có quan điểm đúng đắn trong việc xác định vị trí đặt trường, tạo sự thống nhất cao trong phụ huynh, học sinh và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã.

- Tích cực huy động các nguồn lực: nguồn vốn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, xã, các nguồn tài trợ, nguồn huy động từ xã hội hóa, lòng ghép các chương trình dự án khác... để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, điện nước, vệ sinh môi trường đồng bộ; ưu tiên cho các trường học thực hiện sáp nhập, các trường phải thay đổi địa điểm đặt trường.

4. Sắp xếp lại đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên hỗ trợ, phục vụ; tăng cường công tác quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục các cơ sở giáo dục sau sáp nhập

Sắp xếp hợp lý đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hỗ trợ, phục vụ các trường sáp nhập, theo hướng: Bố trí những người có năng lực và tinh thần trách nhiệm cao làm hiệu trưởng các trường sáp nhập, đảm bảo số lượng, cơ cấu giáo viên tại các trường, điều tiết, sắp xếp cán bộ hành chính giữa các nhà trường. Đảm bảo công bằng, công khai, dân chủ trong việc chuyển chuyển cán bộ, giáo viên, nhân viên; tuyệt đối không để xảy ra các biểu hiện tiêu cực trong việc chuyển chuyển, bổ nhiệm.

Đẩy mạnh việc tinh giản biên chế trong ngành, tích cực tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, vận động để những cán bộ, công chức, viên chức tuổi cao, sức khỏe yếu, năng lực hạn chế nghỉ hưu trước tuổi và được hưởng chính sách theo quy định của Trung ương.

Khuyến khích nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục học tập nâng chuẩn trình độ đào tạo, đào tạo văn bằng 2, dạy liên môn đáp ứng việc dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đổi mới công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên đảm bảo thiết thực, gắn với việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông; bồi dưỡng năng lực giảng dạy, truyền thụ kiến thức; năng lực tổ chức kiểm tra, đánh giá và các kỹ năng mềm đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Triển khai bồi dưỡng giáo viên về chương trình, sách giáo khoa theo các modunle và lộ trình bồi dưỡng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Tăng cường công tác quản lý, công tác kiểm tra việc tổ chức dạy học tại các trường sáp nhập, nhất là các trường đang phải học tại hai địa điểm khác nhau. Tuyệt đối không vì việc sáp nhập trường mà ảnh hưởng đến nền nếp, kỷ cương và chất lượng dạy học; xử lý nghiêm túc các cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm kỷ luật hành chính, quy chế chuyên môn.

VIII. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tham mưu xây dựng Kế hoạch, Đề án sáp nhập trường, sau khi đề án được phê duyệt tiếp tục triển khai thực hiện, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng chuyên môn liên quan, các trường MN, TH, THCS, TH&THCS; đồng thời xây dựng tiến độ thực hiện phù hợp với yêu cầu của UBND tỉnh và Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Xin ý kiến của Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy trước ngày 17/8/2026;

- Tổ chức lấy ý kiến cán bộ cốt cán, cán bộ xã, cán bộ quản lý các trường: trước ngày 18/8/2026;

- Lấy ý kiến giáo viên và đại diện phụ huynh trước ngày 19/8/2026;

- Trình Ban chấp hành Đảng bộ cho ý kiến trước ngày 20/8/2026.

- Ban hành Quyết định phê duyệt Đề án trước ngày 22/8/2026.

- Ban hành Quyết định về thành lập trường và các Quyết định về công tác cán bộ các trường sau sắp xếp trước ngày 25/8/2026.

IX. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch, Phương án sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp và lồng ghép các nguồn vốn hợp pháp khác.

X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện Kế hoạch, phương án sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp trên địa bàn; căn cứ các nguyên tắc, tiêu chí, quy trình, lộ trình, thời gian để xây dựng phương án sắp xếp gửi Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tổ chức lấy ý kiến cán bộ cốt cán, cán bộ xã, cán bộ quản lý các trường;

- Tổ chức lấy ý kiến của giáo viên và đại diện phụ huynh các cơ sở giáo dục, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch trước khi triển khai.

- Theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, xây dựng Đề án sáp nhập và tổ chức thực hiện sáp nhập các trường theo phương án đã được phê duyệt; quản lý điều hành bảo đảm an ninh, an toàn cho trẻ em, học sinh, học viên sau sắp xếp; báo cáo UBND tỉnh và Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Tham mưu giải quyết chế độ, chính sách đối với số lượng viên chức bị ảnh hưởng sau khi sắp xếp theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền việc thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp.

2. Phòng Kinh tế:

- Căn cứ Kế hoạch này và phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu ngân sách đảm bảo cơ sở vật chất cho các cơ sở sắp xếp, sáp nhập, đảm bảo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh; phối hợp hướng dẫn bàn giao hồ sơ, tài sản, cơ sở vật chất, xử lý các điểm trường dôi dư khi sáp nhập, sắp xếp theo đúng quy định của pháp luật.

- Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt (chấp thuận) điều chỉnh quy hoạch chi tiết (tổng mặt bằng quy hoạch) xây dựng các cơ sở giáo dục theo quy định; phối hợp đánh giá cơ sở vật chất các công trình trường học trong thực hiện quy trình, sáp nhập, sắp xếp.

- Tham mưu UBND các xã rà soát quỹ đất, xây dựng kế hoạch sử dụng đất theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Các trường học

- Lập báo cáo tự đánh giá về quy mô lớp học, đội ngũ, cơ sở vật chất, chất lượng giáo dục và cung cấp thông tin kịp thời cho cơ quan quản lý.

- Xây dựng đề án chi tiết và trình Ủy ban nhân dân xã phê duyệt quyết định việc sáp nhập cơ sở giáo dục theo phương án của tỉnh,

- Tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, học viên và cộng đồng dân cư để tạo sự đồng thuận, thống nhất trong triển khai thực hiện.

- Duy trì và bảo đảm chất lượng giáo dục, xây dựng phương án hỗ trợ để không gián đoạn hoạt động của các cơ sở giáo dục và đào tạo.

- Tổ chức quán triệt nội dung sắp xếp, kiện toàn đến toàn thể viên chức của đơn vị, địa phương.

- Tổ chức sắp xếp nhân sự, giải quyết chế độ, chính sách đối với số lượng viên chức dôi dư sau khi sắp xếp theo quy định.

- Thực hiện bàn giao hồ sơ, tài sản, cơ sở vật chất, nhân sự khi sáp nhập, giải thể theo đúng quy định của pháp luật.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức đoàn thể cấp xã

Trên cơ sở Phương án được phê duyệt, đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức đoàn thể cấp xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân, đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân ủng hộ tích cực trong việc thực hiện Phương án sắp xếp hệ thống cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn xã.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các phòng, cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, xử lý theo quy định, thẩm quyền./. 

Nơi nhận:

- TTr Đảng ủy, TTr ĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ban Xây dựng Đảng;
- Ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp xã;
- Các trường học trên địa bàn;
- Chi ủy, BCS các thôn;
- Lưu: VT, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đình Nhất